

Số: 106/2021/QĐST-DS

Lai Vung, ngày 31 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 31/5/2021 nguyên đơn bà Văng Thị L làm đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Lương Văn L; ông Lương Văn L1; ông Lương Văn G; ông Lương Văn D. Đồng thời ngày 25/5/2021 ông Lương Văn L, ông Lương Văn L1 làm đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn là bà Văng Thị L; Ngày 26/5/2021 ông Lương Văn D làm đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn là bà Văng Thị L; Ngày 27/5/2021 người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lương Văn G là bà Nguyễn Thị Thu Th và chị Lương Thị Bích T làm đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn là bà Văng Thị L được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 232/2011/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2011, về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Văng Thị L, sinh năm 1977; trú tại: Số nhà 223/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1972; trú tại: Số nhà 02, Tổ 9, khóm M, thị trấn M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 6 năm 2011)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Quỳnh H – Luật sư – Văn phòng luật sư Quỳnh H – Trục thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ: Số nhà 200, đường Th, phường H, tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*:

1. Ông Lương Văn L, sinh năm 1970; trú tại: Số nhà 223B/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Lương Văn L1, sinh năm 1966; trú tại: Số nhà 223/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông L, ông L1 là: Ông Phạm Văn K – Luật sư – Văn phòng luật sư Phạm Văn K – Trực thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Số nhà 85D, Kênh M, Khóm N, tt Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Ông Lương Văn G, sinh năm 1959; trú tại: Số nhà 14C/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Chết ngày 25/5/2018).

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Gấm:*

+ Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1961

+ Chị Lương Thị Bích T, sinh năm 1997; cùng trú tại: Số nhà 14C/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Ông Lương Văn D, sinh năm 1963; trú tại: Số nhà 105A/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lương Thị Ch, sinh năm 1962; trú tại: Số nhà 235/1, ấp T, xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Anh Lương Văn H, sinh năm 1998; trú tại: Số nhà 223/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của anh H: Bà Văng Kim L, sinh năm 1977; trú tại: Số nhà 223/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 9 năm 2016)

3. Bà Lương Thị L, sinh năm 1957; trú tại: Số nhà 1072/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965

5. Anh Lương Tấn T, sinh năm 1997; cùng trú tại: Số nhà 105A/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đ và anh T: Ông Lương Văn D, sinh năm 1963; trú tại: Số nhà 105A/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 5 năm 2015)

6. Bà Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 1965.

7. Anh Lương Anh T, sinh năm 1988.

8. Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1991; cùng trú tại: Số nhà 223/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ng, anh T, chị N: Ông Lương Văn L1, sinh năm 1966; trú tại: Số nhà 223/1, ấp L, xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 5 năm 2015)

9. Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung

Địa chỉ: QL 80, Khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Các khoản lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ tổng cộng là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng); Thanh lý hợp đồng đo đạc 2.835.000đ (Hai triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tổng cộng các chi phí này nguyên đơn thống nhất tự nguyện chịu (đã chi xong).

Hoàn trả cho bà Văng Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 003556 ngày 16/5/2011 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

Hoàn trả cho ông Lương Văn D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai số 009827 ngày 02/5/2013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

Hoàn trả cho ông Lương Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai số 009829 ngày 02/5/2013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

Hoàn trả cho ông Lương Văn L1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai số 009830 ngày 02/5/2013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung

Hoàn trả cho ông Lương Quang G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai số 009831 ngày 02/5/2013; 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 003915 ngày 10/11/2011 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án. (A)

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Út

